

Số: 660/2017/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 799 /2017/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 giữa:
 - + **Nguyên đơn:** Chị Tạ Thị Mai H, sinh năm 1976;
 - + **Bị đơn:** Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1975;
- Đều trú tại: Tổ 22, phường T V, thành phố T H
- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tạ Thị Mai H và anh Nguyễn Chí T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị Mai H và anh Nguyễn Chí T đều thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị H và anh T thỏa thuận: Anh Nguyễn Chí T

trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Tạ Bảo N, sinh ngày 28/8/2009 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/8/2011 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng. Tổng số tiền hàng tháng chị H đóng góp để nuôi 02 con chung là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi chị H và anh T có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng chị H còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự về lãi suất.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tạ Thị Mai H tự nguyện nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con vào Ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số **0005762 ngày 24/11/ 2017** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trở hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSTPTN;
- THADSTPTN;
- UBND p. P Đ P, TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái

